

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA LUẬT

**ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Luật hình sự Phần chung		
Mã học phần:	71LAWS40273	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	231_71LAWS40273_01, 02, 03		
Hình thức thi: <b>Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>100</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần\_Luật hình sự Phần chung\_231\_71LAWS40273\_01, 02, 03\_TUL\_De 1

+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TUL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích đúng quy định của pháp luật hình sự về tội phạm, hình phạt và các chế định liên quan đến tội phạm và hình phạt	Tự luận	40	2	4	
CLO2	Đánh giá được quy định của BLHS về tội phạm và hình phạt.	Tự luận	10	1	1	
CLO3	Ứng dụng quy định của Bộ luật hình sự trong việc xác định từng dấu hiệu trong cấu thành tội phạm và điều kiện áp dụng hình phạt, quyết định hình phạt.	Tự luận	50	3	5	

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa

được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. NỘI DUNG CÂU HỎI THI

#### Câu hỏi 1: (1 điểm)

Theo anh (chị), BLHS Việt Nam nên duy trì hay bãi bỏ hình phạt tử hình? Tại sao? (nêu 03 lý do để lý giải cho việc nên duy trì hay bãi bỏ hình phạt tử hình ở Việt Nam).

#### Câu hỏi 2: (4 điểm) Nhận định sau đây đúng hay sai? Tại sao?

- a. Người nước ngoài phạm tội trên máy bay của Việt Nam khi máy bay đó đang hoạt động trên không phận quốc tế thì không bị coi là phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam.
- b. Nếu trên thực tế tội phạm đã làm cho đối tượng tác động của tội phạm tốt hơn so với tình trạng ban đầu thì không bị coi là gây thiệt hại cho xã hội.
- c. Bàn bạc thoả thuận trước là dấu hiệu bắt buộc của đồng phạm.
- d. Biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng được áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhằm thay thế cho hình phạt.

#### Câu hỏi 3: (5 điểm)

Biết gia đình chị B đi vắng, A (17 tuổi) lên vào trộm cắp xe máy (trị giá 30 triệu đồng) của chị B. Khi A dắt xe từ trong nhà ra đến sân thì chồng chị B bất ngờ đi làm về nên A bỏ lại xe và chạy trốn. Chồng chị B đuổi theo, tri hô và bắt được A. A có hành vi hành hung chồng chị B để tẩu thoát. Hành vi của A thuộc trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.

*Anh (chị) hãy xác định:*

1. Xác định lỗi của A trong vụ trộm cắp tài sản trên. Giải thích tại sao. (2 điểm)
2. Hành vi phạm tội của A dừng lại ở giai đoạn phạm tội nào? Tại sao? (2 điểm)
3. Mức hình phạt cao nhất mà Tòa án có thể áp dụng đối với A? Chỉ rõ căn cứ pháp lý. (1 điểm)

**ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM**

<b>Phần câu hỏi</b>	<b>Nội dung đáp án</b>	<b>Thang điểm</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Câu 1</b>		<b>1.0</b>	
	Nêu quan điểm cá nhân: duy trì hay bãi bỏ hình phạt tử hình	0.25	
	Nêu 03 lý do: Gợi ý <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mục đích của hình phạt</li> <li>- Tính nhân đạo</li> <li>- Hiệu quả của hình phạt</li> <li>- ...</li> </ul>	0.25/lý do	
<b>Câu 2</b>		<b>4.0</b>	
a	sai (0,25đ) CSPL: K.1, Đ.5 (0,25đ) Hành vi phạm tội hoặc hậu quả của hành vi phạm tội xảy ra trên tàu bay, tàu biển mang quốc tịch Việt Nam của Việt Nam được coi là phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam (0,5đ)	1.0	
b	sai (0,25) Mọi hành vi tội phạm làm biến đổi tình trạng bình thường của đối tượng tác động đều gây thiệt hại (đe dọa gây thiệt hại) cho khách thể của tội phạm (0,25đ) Tuy nhiên việc gây thiệt hại cho khách thể không đồng nghĩa với việc làm cho đối tượng tác động xấu đi so với tình trạng ban đầu (0,25đ); Như vậy tội phạm làm biến đổi trạng thái bình thường của ĐTTĐ (kể cả làm tốt lên) thì vẫn coi là gây thiệt hại cho xã hội (0,25đ)	1.0	
c	Sai (0,25đ) Nêu các dấu hiệu bắt buộc của đồng phạm: + dấu hiệu khách quan (0,25đ); + dấu hiệu chủ quan (0,25đ) Bàn bạc thoả thuận trước không phải là dấu hiệu bắt buộc của đồng phạm (0,25đ)	1.0	
d	Đúng (0,25đ) CSPL: Điều 96 BLHS (0,25 điểm)	1.0	

	Tòa án có thể áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng từ 01 năm đến 02 năm đối với người dưới 18 tuổi phạm tội (0,5đ)		
<b>Câu 3</b>		<b>5.0</b>	
<b>1</b>	Lỗi cố ý trực tiếp (0.5 đ) Lý do (1.5 đ): phân tích dấu hiệu pháp lý và lấy minh chứng từ tình huống chứng minh - Ý thức :... - Ý chí:... Căn cứ pháp lý: Khoản 1 Điều 10 BLHS.	2	
<b>2</b>	A phạm tội chưa đạt – Điều 15 BLHS (0.5 điểm) - Tội Trộm cắp tài sản có CTTP vật chất (0.5 điểm) - A đã bắt tay vào việc thực hiện tội phạm (0.25 điểm) - Chưa thực hiện được đến cùng (chưa chiếm đoạt được tài sản) (0.5 điểm) - Do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của A (0.25 điểm) (lấy dẫn chứng trong tình huống để chứng minh)	2	
<b>3</b>	Khi phạm tội, A mới 17 tuổi nên cần áp dụng khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 101, Khoản 3 Điều 102 (0.5 điểm) Mức hình phạt cao nhất áp dụng đối với A: $\frac{3}{4} \times 7$ năm tù $\times \frac{1}{2} \leq 2$ năm 7 tháng 15 ngày (31 tháng 15 ngày) (0.5 điểm)	1	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

**Người duyệt đề**

**Giảng viên ra đề**

**TS Vũ Thị Thúy**

**TS Vũ Thị Thúy**